

**BIÊN BẢN KỶ HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2025**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN CẦN ĐƠN**

**Tên tổ chức:** CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN CẦN ĐƠN

**Trụ sở chính:** Thị trấn Thanh Bình, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước

**Điện thoại:** 0271.3563.359      **Fax:** 0271.3563133

**Giấy ĐKKD số:** 3801068943 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Phước cấp.

**Thời gian tổ chức:** 08 giờ 30 phút, ngày 28 tháng 4 năm 2025.

**Địa điểm tổ chức:** Hội trường Công ty cổ phần thủy điện Cần Đơn.

**Địa chỉ:** Thị trấn Thanh Bình - huyện Bù Đốp - tỉnh Bình Phước.

**Hình thức tổ chức họp đại hội:** Trực tiếp.

**Chủ tọa Đại hội:** Ông Phạm Đức Thành      – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

**Thư ký Đại hội:** Ông Nguyễn Văn Minh      – Trưởng ban Thư ký.

**I. Thủ tục khai mạc Đại hội**

**1. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông**

**Ban Kiểm tra tư cách cổ đông (Do Hội đồng quản trị chỉ định) gồm:**

- |                          |              |
|--------------------------|--------------|
| 1. Ông: Phạm Tiến Sơn    | - Trưởng Ban |
| 2. Ông: Hoàng Duy Hưng   | - Thành viên |
| 3. Ông: Nguyễn Đức Cường | - Thành viên |

Ông Phạm Tiến Sơn, đại diện ban kiểm tra tư cách cổ đông công bố kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và đại diện cổ đông dự họp như sau:

1.1. Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty là 68.998.620 (Sáu mươi tám triệu, chín trăm chín mươi tám nghìn, sáu trăm hai mươi) cổ phần.

1.2. Tổng số cổ đông được mời tham dự: toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách đăng ký cổ đông vào ngày chốt danh sách ngày 27/3/2025 là 3759 Cổ đông, đại diện cho 68.998.620 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

1.3. Tổng số cổ đông tham dự đại hội 19 Cổ đông (Trong đó: 07 cổ đông dự trực tiếp, 12 Cổ đông ủy quyền) sở hữu: 38.840.831 cổ phần, chiếm 56,29 % Tổng số cổ phần của Công ty.

(Có Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông kèm theo)

Căn cứ theo quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty cổ phần thủy điện Cần Đơn với thành phần, số lượng cổ phần tham dự như trên là hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành Đại hội.





## **2. Giới thiệu nhân sự Đoàn chủ tịch và các ban phục vụ đại hội.**

Thay mặt Ban tổ chức, ông Dương Anh Tú – Phó phòng TCHC Công ty tuyên bố lý do, khai mạc ĐHĐCĐ thường niên 2025 và giới thiệu nhân sự đại hội, cụ thể:

### **2.1 Đoàn chủ tịch gồm:**

1. Ông Phạm Đức Thành - Chủ tịch HĐQT Chủ tọa.
2. Ông Nguyễn Quang Tuyền - Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty.

### **2.2 Ban kiểm phiếu biểu quyết các nội dung đại hội gồm:**

1. Ông: Phạm Tiến Sơn - Trưởng Ban kiểm phiếu
2. Ông: Hoàng Duy Hưng - Thành viên
3. Ông: Nguyễn Đức Cường - Thành viên

### **2.3 Ban Thư ký đại hội gồm:**

1. Ông: Nguyễn Văn Minh - Trưởng ban
2. Bà: Nguyễn Thị Mỹ Linh - Thành viên

## **3. Thông qua Quy chế làm việc và Chương trình đại hội**

Ông Nguyễn Quang Tuyền – Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty (Đoàn chủ tịch) Đọc tờ trình thông qua Quy chế làm việc và Chương trình đại hội.

*Nội dung: Như đã trình bày tại Đại hội.*

Đại hội đã biểu quyết thông qua:

1. Nhân sự Đoàn chủ tịch - Chủ tọa: Được thông qua với số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự tại Đại hội tán thành là: 38.840.831 cổ phần, đạt tỷ lệ 100 %.
2. Nhân sự Ban kiểm phiếu Đại hội: Được thông qua với số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự tại Đại hội tán thành: 38.840.831 cổ phần, đạt tỷ lệ 100 %.
3. Quy chế làm việc của Đại hội: Được thông qua với số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự tại Đại hội tán thành: 38.840.831 cổ phần, đạt tỷ lệ 100 %.
4. Chương trình đại hội: Được thông qua với số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự tại Đại hội tán thành: 38.840.831 cổ phần, đạt tỷ lệ 100 %.

## **II. Nội dung Đại hội**

1. Báo cáo của Tổng giám đốc Công ty về kết quả SXKD và đầu tư năm 2024.
2. Tờ trình đề nghị phê duyệt kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2025.
  - Người báo cáo: Ông Nguyễn Quang Tuyền – TV HĐQT, kiêm Tổng giám đốc Công ty
  - Nội dung báo cáo: Như tài liệu đã trình Đại hội.
3. Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025.
  - Người báo cáo: Ông Phạm Đức Thành – Chủ tịch HĐQT.
  - Nội dung báo cáo: Như tài liệu đã trình Đại hội.
4. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025; Tờ trình thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính



bán niên và báo cáo tài chính năm 2025.

- Người báo cáo: Ông Vũ Ngọc Long - Trưởng BKS Công ty.

- Nội dung báo cáo: Như tài liệu đã trình Đại hội.

5. Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính 2024 đã được kiểm toán;

6. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2024.

7. Báo cáo quyết toán lương, thù lao của HĐQT, BKS đã chi trả năm 2024; kế hoạch chi trả năm 2025.

- Người báo cáo: Ông Nguyễn Quang Tuyền – TV HĐQT, kiêm Tổng giám đốc Công ty

- Nội dung báo cáo: Như tài liệu đã trình Đại hội.

### III. Đại hội thảo luận

Ý kiến của các Cổ đông, tóm tắt như sau:

\* Ý kiến của Ông Trần Văn Tuấn – Chủ tịch HĐQT TCT Sông Đà – CTCP, Đại diện cổ đông TCT Sông Đà – CTCP:

- Đồng ý với các Báo cáo, Tờ trình đã trình bày tại Đại hội. Trong năm 2024 Công ty đã hoàn thành suất sắc nhiệm vụ SXKD, công tác nghiên cứu đầu tư phát triển SXKD đang được khẩn trương thực hiện, các dự án đang nghiên cứu có triển vọng tốt. Công ty đã thực hiện tốt công tác duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa đảm bảo vận hành an toàn các nhà máy, thực hiện tốt công tác AT VSLĐ, PCCN....

- Thống nhất kế hoạch SXKD năm 2025 như tờ trình tại Đại hội. Trong kế hoạch SXKD năm 2025 Công ty cần chú trọng công tác đầu tư, tạo bước đột phá trong việc phát triển SXKD; triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu tăng trưởng như đã đề ra; rà soát, sắp xếp lại bộ máy quản lý các cấp đảm bảo tinh gọn hiệu quả. Thực hiện và ứng dụng chuyển đổi số trong mọi mặt hoạt động SXKD của Công ty.

\* Ý kiến của cổ đông có mã số 2436.

Đề nghị Ban lãnh đạo Công ty làm rõ các dự án nghiên cứu đầu tư (dự án NMTĐ RyNinh II mở rộng) đang ở giai đoạn nào? Công ty nên tập trung nghiên cứu đầu tư các dự án mà công ty có thế mạnh là các dự án năng lượng. Với kết quả SXKD năm 2024 vừa qua, sau khi trích lập các quỹ theo quy định hiện hành, đề nghị công ty xem xét chia hết cổ tức cho cổ đông.

Trả lời, giải trình của Đoàn chủ tịch theo các ý kiến của Cổ đông (tóm tắt) như sau:

Về việc thực hiện kế hoạch SXKD năm 2025: Công ty sẽ triển khai thực hiện các giải pháp nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ SXKD mà ĐHĐCĐ giao, phần đầu năm 2026 có ít nhất 01 dự án được triển khai trong số các dự án đã được bổ sung đưa vào quy hoạch điện VIII điều chỉnh ban hành theo quyết định 768/QĐ-TTg ngày 15/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ. Sau khi các dự án này được UBND các tỉnh phê duyệt trong kế hoạch thực hiện phát triển tỉnh giai đoạn 2025-2030. Công ty sẽ tiến hành xây dựng kế hoạch triển khai, đánh giá hiệu quả các dự án và tổ chức thực hiện đầu tư theo quy định.

Về tiến độ nghiên cứu đầu tư các dự án năng lượng mà Công ty nghiên cứu: các dự án năng lượng muốn được triển khai đầu tư phải qua nhiều giai đoạn và cần được đưa vào quy hoạch, kế hoạch thực hiện được các cấp có thẩm quyền phê duyệt và chấp thuận chủ trương đầu tư... khi đó mới được triển khai đầu tư theo quy định, do



vậy mất rất nhiều thời gian. Công ty sẽ tiến hành xây dựng kế hoạch triển khai, đánh giá hiệu quả và tổ chức thực hiện đầu tư sau khi các dự án này được UBND các tỉnh phê duyệt kế hoạch thực hiện.

#### IV. Kết quả kiểm phiếu biểu quyết các nội dung của Đại hội.

| TT | Nội dung biểu quyết                                                                              | Tán thành  |       | Không tán thành |       | Không có ý kiến |       |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|-------|-----------------|-------|-----------------|-------|
|    |                                                                                                  | Số cổ phần | Tỷ lệ | Số cổ phần      | Tỷ lệ | Số cổ phần      | Tỷ lệ |
| 1  | Thông qua báo cáo kết quả SXKD và đầu tư năm 2024.                                               | 38.840.831 | 100%  |                 |       |                 |       |
| 2  | Thông qua kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2025.                                                      | 38.840.831 | 100%  |                 |       |                 |       |
| 3  | Thông qua báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2024 và kế hoạch hoạt động 2025.             | 38.840.831 | 100%  |                 |       |                 |       |
| 4  | Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 | 38.840.831 | 100%  |                 |       |                 |       |
| 5  | Thông qua báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán.                                          | 38.840.831 | 100%  |                 |       |                 |       |
| 6  | Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức 2024                                      | 38.840.831 | 100%  |                 |       |                 |       |
| 7  | Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính năm 2025.    | 38.840.831 | 100%  |                 |       |                 |       |
| 8  | Thông qua quyết toán thù lao của HĐQT, BKS năm 2024; kế hoạch chi trả năm 2025                   | 37.806.831 | 97,3% | 1.034.000       | 2,7%  |                 |       |

(Có Biên bản kết quả kiểm phiếu kèm theo)

#### V. Các nội dung đã được Đại hội thông qua

##### 1. Kết quả sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2024

| TT | Các chỉ tiêu                  | Đvt               | Thực hiện năm 2024 |             |          | Tỷ lệ hoàn thành Công ty mẹ (%) | Tỷ lệ hoàn thành Hợp nhất (%) |
|----|-------------------------------|-------------------|--------------------|-------------|----------|---------------------------------|-------------------------------|
|    |                               |                   | Công ty Mẹ         | Công ty con | Hợp nhất |                                 |                               |
| I  | <b>Tổng giá trị SXKD</b>      | 10 <sup>6</sup> đ | 436.461            | 28.688      | 456.419  | 107,7                           | 106,4                         |
| 1  | Giá trị KD SP công nghiệp     | 10 <sup>6</sup> đ | 427.251            | 28.442      | 455.693  | 106,1                           | 105,0                         |
| 2  | Giá trị KD dịch vụ khác       | 10 <sup>6</sup> đ | 9.210              | 246         | 9.456    | 316,5                           | 305,9                         |
| II | <b>Các chỉ tiêu tài chính</b> |                   |                    |             |          |                                 |                               |
| 1  | Doanh thu                     | 10 <sup>6</sup> đ | 404.805            | 26.581      | 431.386  | 109,3                           | 108,0                         |
| 2  | Nộp ngân sách                 | 10 <sup>6</sup> đ | 134.672            | 7.197       | 141.870  | 105,4                           | 107,7                         |

|   |                      |                   |           |        |            |        |        |
|---|----------------------|-------------------|-----------|--------|------------|--------|--------|
| 3 | Lợi nhuận            | 10 <sup>6</sup> đ |           |        |            |        |        |
|   | Lợi nhuận trước thuế | 10 <sup>6</sup> đ | 178.838   | 1.537  | 179.385    | 114,9  | 114,2  |
|   | Lợi nhuận sau thuế   | 10 <sup>6</sup> đ | 142.267   | 1.219  | 142.693    | 114,3  | 113,5  |
| 4 | Vốn chủ sở hữu       | 10 <sup>6</sup> đ | 1.018.226 | 52.429 | 11.025.278 | 99,6   | 100,3  |
| 5 | Vốn điều lệ          | 10 <sup>6</sup> đ | 689.986   | 75.000 | 689.986    | 100    | 100    |
| 6 | Tỉ lệ cổ tức         | %                 | 16,5      |        | 16,5       | 103,12 | 103,12 |

## 2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2025

### - Kế hoạch SXKD năm 2025

| TT         | Chỉ tiêu                                      | ĐVT                    | Kế hoạch năm 2025 |                |
|------------|-----------------------------------------------|------------------------|-------------------|----------------|
|            |                                               |                        | Tổng cộng         | Công ty mẹ     |
| <b>I</b>   | <b>Tổng giá trị SXKD</b>                      | <b>10<sup>6</sup>đ</b> | <b>469.195</b>    | <b>437.539</b> |
| 1          | Giá trị SXKD điện                             | 10 <sup>6</sup> đ      | 436.021           | 404.546        |
| 2          | Giá trị SXKD khác                             | 10 <sup>6</sup> đ      | 33.174            | 32.993         |
| <b>II</b>  | <b>Các chỉ tiêu tài chính</b>                 |                        |                   |                |
| 1          | Tổng doanh thu                                | 10 <sup>6</sup> đ      | 431.238           | 402.443        |
| 2          | Lợi nhuận                                     |                        |                   |                |
| -          | Lợi nhuận trước thuế                          | 10 <sup>6</sup> đ      | 169.668           | 168.168        |
| -          | Lợi nhuận sau thuế                            | 10 <sup>6</sup> đ      | 135.740           | 134.533        |
| 3          | Nộp nhà nước                                  | 10 <sup>6</sup> đ      | 142.301           | 138.281        |
| 4          | Các tỷ suất                                   | 10 <sup>6</sup> đ      |                   |                |
| -          | Lợi nhuận cận biên                            | %                      | 39,3              | 41,8           |
| -          | ROA (LNST/VDL)                                | %                      |                   | 19,5           |
| -          | ROE (LNST/Vốn CSH)                            | %                      |                   | 13,3           |
| 5          | Vốn điều lệ                                   | 10 <sup>6</sup> đ      |                   | 689.986        |
| 6          | Vốn chủ sở hữu                                | 10 <sup>6</sup> đ      | 1.012.257         | 1.008.251      |
| 7          | Tỷ lệ cổ tức                                  | %                      |                   | 16             |
| <b>III</b> | <b>Kế hoạch đầu tư</b>                        | <b>10<sup>6</sup>đ</b> | <b>43.064</b>     | <b>43.064</b>  |
|            | Chi phí nghiên cứu, chuẩn bị đầu tư các dự án | 10 <sup>6</sup> đ      | 43.064            | 43.064         |

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị công ty phê duyệt các nội dung liên quan đến công tác đầu tư thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, đảm bảo thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và báo cáo Đại hội đồng cổ đông trong phiên họp gần nhất.

### - Một số mục tiêu khác

- Tổ chức vận hành các nhà máy thủy điện đảm bảo an toàn hiệu quả;
- Thực hiện sắp xếp, tổ chức lại doanh nghiệp để tiết giảm chi phí, nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp;
- Hoàn thành ký hợp đồng giá điện chính thức nhà máy thủy điện RyNinh II theo quy định;



- Hoàn thành tái cấu trúc tài chính Công ty cổ phần thủy điện Sông Đà Tây Nguyên và quyết toán vốn đầu tư tại dự án thủy điện Hà Tây;

- Khẩn trương trình phê duyệt phương án bàn giao nhà máy thủy điện Cần Đơn sau khi kết thúc hợp đồng BOT;

- Đẩy mạnh việc nghiên cứu các dự án điện mới để bù đắp sản lượng điện thiếu hụt do việc phải bàn giao nhà máy thủy điện Cần Đơn;

- Sử dụng hiệu quả Quỹ đầu tư phát triển để đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh tại Công ty mẹ và các đơn vị có vốn đầu tư. Trường hợp trong năm 2025 không giải ngân để triển khai các dự án thì kết chuyển nguồn Quỹ đầu tư phát triển sang lợi nhuận sau thuế chưa phân phối để chi trả cổ tức cho cổ đông.

**3. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 (Như nội dung đã trình bày tại đại hội).**

**4. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 (Như nội dung đã trình bày tại đại hội).**

**5. Thông qua báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán**

Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 (gồm báo cáo công ty mẹ và báo cáo hợp nhất) đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Vaco.

*5.1 Báo cáo tài chính Công ty Mẹ năm 2024 đã được kiểm toán*

Trong đó, có một số chỉ tiêu cơ bản sau:

| STT | CHỈ TIÊU                                 | SỐ TIỀN (VNĐ)     |
|-----|------------------------------------------|-------------------|
| 1   | Tổng tài sản                             | 1.178.413.469.801 |
| 2   | Vốn chủ sở hữu                           | 1.018.226.275.169 |
| 3   | Doanh thu thuần                          | 396.209.257.573   |
| 4   | Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế        | 178.838.190.112   |
| 5   | Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp | 142.266.710.768   |

*5.2 Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán*

Trong đó, có một số chỉ tiêu cơ bản sau:

| STT | CHỈ TIÊU                                  | SỐ TIỀN (VNĐ)     |
|-----|-------------------------------------------|-------------------|
| 1   | Tổng tài sản                              | 1.356.027.786.164 |
| 2   | Vốn chủ sở hữu                            | 1.025.278.002.160 |
| 3   | Doanh thu thuần                           | 422.544.571.444   |
| 4   | Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế         | 179.385.336.551   |
| 5   | Lợi nhuận sau thuế                        | 142.693.249.592   |
| 6   | Lợi nhuận sau thuế của cổ đông Công ty mẹ | 142.464.746.651   |

**6. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2024**

| TT | Nội dung                           | Số tiền (đồng)  |
|----|------------------------------------|-----------------|
| 1  | LNST thực hiện năm 2024 Công ty mẹ | 142.266.710.768 |

|     |                                                                |                                                   |
|-----|----------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|
| 2   | LNST chưa phân phối theo BCTC tổng hợp đến hết ngày 31/12/2024 | 148.747.400.537                                   |
| 3   | LNST thực hiện năm 2024 hợp nhất                               | 142.464.746.651                                   |
| 4   | LNST chưa phân phối theo BCTC hợp nhất đến hết ngày 31/12/2024 | 145.967.532.187                                   |
| 5   | Lợi nhuận được phân phối năm 2024                              | 145.967.532.187                                   |
| 6   | Trích lập các quỹ                                              | 20.000.000.000                                    |
| 6.1 | - Quỹ đầu tư phát triển                                        | 20.000.000.000                                    |
| 6.2 | - Quỹ khen thưởng, phúc lợi của NLĐ                            | 03 tháng tiền lương bình quân thực hiện năm 2024  |
| 6.3 | - Quỹ khen thưởng của Người Quản lý                            | 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện năm 2024 |
| 7   | Lợi nhuận còn được chia cổ tức năm 2024                        | 125.967.532.187                                   |
| 8   | Vốn điều lệ                                                    | 689.986.200.000                                   |
| 9   | Tỷ lệ chia cổ tức                                              | 16,5%                                             |
| 10  | Lợi nhuận chia cổ tức năm 2024 (dự kiến)                       | 113.847.723.000                                   |
| 11  | Lợi nhuận còn lại (11)=(5)-(6.1)-(10)                          | 12.119.809.187                                    |

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty chịu trách nhiệm và rà soát đề trích lập Quỹ khen thưởng phúc lợi tối đa 03 tháng tiền lương bình quân thực hiện của Người lao động, Quỹ thưởng của người quản lý tối đa 1,5 tháng lương bình quân của Người quản lý trên cơ sở tiền lương thực hiện năm 2024 được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

## 7. Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị được quyết định lựa chọn một trong các đơn vị kiểm toán sau kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025:

- Công ty TNHH Kiểm toán VACO;
- Công ty Kiểm toán và tư vấn UHY;
- Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC;

## 8. Thông qua báo cáo quyết toán thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024 và kế hoạch chi trả năm 2025

- Quyết toán thù lao năm 2024.

Thông qua quyết toán thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024 như sau:

| STT | Họ và tên         | Kế hoạch<br>(đồng/người) | Số<br>lượng<br>(người) | Tổng thù lao<br>kế hoạch<br>(đồng) | Tổng thù lao<br>thực hiện<br>(đồng) | Tỷ lệ<br>TH/KH |
|-----|-------------------|--------------------------|------------------------|------------------------------------|-------------------------------------|----------------|
| I   | Hội đồng quản trị |                          |                        |                                    |                                     |                |
|     | Thành viên HĐQT   | 96.000.000               | 04                     | 384.000.000                        | 384.000.000                         | 100%           |
| II  | Ban Kiểm soát     |                          |                        |                                    |                                     |                |
|     | Thành viên BKS    | 72.000.000               | 02                     | 144.000.000                        | 144.000.000                         | 100%           |
|     | <b>Tổng cộng</b>  |                          |                        | 528.000.000                        | 528.000.000                         |                |



- Kế hoạch chi trả thù lao năm 2025:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty xây dựng và phê duyệt kế hoạch thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2025 theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

#### **VI. Thông qua Biên bản, Nghị quyết và Bế mạc Đại hội**

Ông Nguyễn Văn Minh - Trưởng ban thư ký đọc Biên bản và Nghị quyết trước toàn thể Đại hội và Đại hội đã nhất trí thông qua toàn bộ nội dung Biên bản của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 bằng hình thức biểu quyết trực tiếp.

Kết quả:

\* Biên bản đại hội được thông qua: với số cổ phần biểu quyết tán thành là 38.840.831 cổ phần, Chiếm: 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

\* Nghị quyết đại hội được thông qua: với số cổ phần biểu quyết tán thành là 38.840.831 cổ phần Chiếm: 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 Công ty cổ phần thủy điện Cần Đơn bế mạc vào lúc 11h30' ngày 28/4/2025.

### **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN CẦN ĐƠN**

**THƯ KÝ ĐẠI HỘI**



**Nguyễn Văn Minh**

**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



**Phạm Đức Thành**